

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 457/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Ông Đỗ Hoài N, sinh năm: 1964; Địa chỉ: Đường A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Bà Lê Ly L, sinh năm: 1968; Địa chỉ: Đường A, phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Hôn nhân giữa ông Đỗ Hoài N và bà Lê Ly L là hôn nhân tự nguyện và hợp pháp được pháp luật công nhận theo Giấy chứng nhận kết hôn số 43, quyển số 01.91 ngày 28 tháng 6 năm 1991 của Ủy ban nhân dân Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ghi ngày 11 tháng 02 năm 2020 và Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 12 tháng 6 năm 2020, ông Đỗ Hoài N và bà Lê Ly L thực sự tự nguyện ly hôn, đã thỏa thuận được với nhau về việc không chia tài sản chung.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Hoài N và bà Lê Ly L thuận tình ly hôn.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 43, quyển số 01.91 ngày 28 tháng 6 năm 1991 của Ủy ban nhân dân Phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh hết hiệu lực)

- Về con chung: Có một con chung tên Đỗ Hoài L, sinh ngày 24/5/1993 đã trưởng thành.

- Về chia tài sản khi ly hôn: Ông N và bà L tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết trong việc dân sự này.

**2.** Về lệ phí: Ông N và bà L phải chịu tiền lệ phí sơ thẩm là 300.000 đồng được khấu trừ số tiền tạm ứng lệ phí là 300.000 đồng theo biên lai thu số AA/2019/0026037 ngày 12/05/2020 của Chi Cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh, ông N và bà L đã nộp đủ tiền lệ phí.

**4.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

### ***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Gò Vấp;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Gò Vấp;
- Ủy ban nhân dân Phường B, quận C,  
Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Châu Thị Hồng Đào**